

Bản án số: 14/2024/HS-PT

Ngày 14/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phùng Lâm Hồng;

Các Thẩm phán: Ông Vũ Minh Quán và ông Trương Quyết Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Nhật Linh - Thư Ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Khánh Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 14/5/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 12/2024/TLPT - HS ngày 29/02/2024 đối với bị cáo Lê Minh C, do có kháng cáo của bị cáo Lê Minh C đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2024/HS-ST ngày 23/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện BT, tỉnh Lào Cai.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Lê Minh C** (tên gọi khác: Không); Sinh ngày 31 tháng 10 năm 1989 tại huyện TY, tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú: Tổ dân phố X, thị trấn CP, huyện TY, tỉnh Yên Bái.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Lê Minh G (đã chết) và bà Vũ Thị T. Bị cáo có vợ là Lê Thị Phương T và 01 con.

Tiền án, Tiền sự: Không. Nhân thân: Bản án số 06/2009/HSST ngày 23/4/2009 của Tòa án nhân dân huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái xử phạt Lê Minh C 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. (Đã được xóa án tích)

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại Tổ dân phố số 5, thị trấn CP, huyện TY, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

Ngoài ra, bị cáo Vũ Khánh L không kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 50 phút ngày 15/8/2023, Lê Minh C điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 21A-164.89 chở Vũ Khánh L và Bàn Tiến M đến quán Ốc Sài Gòn tại đường ST, thành phố LC, tỉnh Lào Cai để dự sinh nhật Nguyễn Thế K. Khi đến nơi thì thấy K cùng một số người bạn của K đang ăn lẩu và uống rượu bia. Lúc này C, L và M cùng ngồi vào mâm với một số người khác và ăn cơm uống rượu. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, M rủ L đi đón bạn ở thị trấn PL, L đồng ý. M ra ngoài trước, L đến chỗ C đang ngồi và hỏi "Anh cho em mượn xe, em chở anh M ra đây một tí", C hỏi L "Có uống nhiều rượu chưa, có bằng lái xe chưa", L đáp "Em mới uống được 1-2 chén thôi, em có bằng rồi". Sau đó C lấy chìa khoá xe ô tô của mình đưa cho L. L cầm chìa khoá xe C đưa rồi đi ra xe ô tô biển kiểm soát 21A-164.89, sau đó L trực tiếp điều khiển xe còn M ngồi ở ghế phụ phía trước. L điều khiển xe từ quán Ốc Sài Gòn đến phường BM rồi rẽ lên cao tốc Nội Bài - Lào Cai đi về hướng huyện BT. Đến nút giao XG, bị cáo rẽ xuống ra khỏi cao tốc và điều khiển xe theo đường Quốc Lộ 4E hướng đi thị trấn PL. Khi đến km 17+850 quốc lộ 4E thuộc địa phận thôn CH, xã SH, huyện BT, do buồn ngủ nên L vừa lái xe vừa ngủ gật, xe ô tô do L điều khiển đã đi sang bên trái đường, cùng lúc này có xe mô tô biển kiểm soát 20B1-517.45 đi ngược chiều do chị Nguyễn Thị Diệu H điều khiển phía sau chở chị Nguyễn Thị Th và cháu Nguyễn Anh D. Xe ô tô do L điều khiển đã đâm vào xe mô tô do chị H điều khiển, sau đó đâm vào 02 cột mốc ở lề đường bên trái. Hậu quả, chị Nguyễn Thị Diệu H bị thương nặng và tử vong ngày 17/8/2023, chị Th và cháu D bị thương, hai phương tiện hư hỏng.

Tại bản kết luận giám định tử thi số 62/KLGĐTT-TTPY ngày 13/9/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai đối với Nguyễn Thị Diệu H kết luận nguyên nhân chết là do: Ngừng tuần hoàn, ngừng hô hấp do đa chấn thương. Chấn thương sọ não, chấn thương cột sống cổ, chấn thương ngực, chấn thương bụng, chấn thương khung chậu, gãy xương nhiều chi.

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 162/KLTTCT-TTPY ngày 15/9/2023 đối với chị Nguyễn Thị Th kết luận:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định *tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Thị Th tại thời điểm giám định là 29%*.

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 209/KLTTCT-TTPY ngày 30/11/2023 đối với cháu Nguyễn Anh D kết luận:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định *tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Anh D tại thời điểm giám định là 96%*.

Kết luận định giá tài sản số 32/KL-HĐ ĐGTS ngày 31/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện BT kết luận: Xe mô tô biển kiểm soát 20B1-517.45 nhãn hiệu Honda Lead màu sơn nâu, sau vụ tai nạn bị hư hỏng một số chi tiết có giá thay thế là 14.955.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 37/KL-HĐ ĐGTS ngày 12/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện BT kết luận: Xe ô tô biển kiểm soát 21A-164.89 nhãn hiệu MG số loại MG5 năm sản xuất 2022, nước sản xuất Thái Lan, sau vụ tai nạn bị hư hỏng một số chi tiết có giá thay thế là 95.697.000 đồng.

Xét nghiệm sinh hóa, ngày 16/8/2023 của Bệnh viện Đa khoa huyện BT kết luận “Định lượng Ethanol (máu) sau khi gây tai nạn của bị cáo Vũ Khánh L có kết quả 3,76 mg/dl”.

Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2024/HS-ST ngày 23/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện BT, tỉnh Lào Cai đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Vũ Khánh L phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ vào điểm a, b, e khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo 05 năm 09 tháng tù.

Tuyên bố bị cáo Lê Minh C phạm tội "Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ"

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 264; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên về trách nhiệm dân sự, tuyên án phí, quyền kháng cáo cho các bị cáo theo quy định.

Ngày 05/2/2024, bị cáo Lê Minh C kháng cáo với nội dung: Không nhất trí bồi thường cho bị hại H, ghi nhận bị cáo đã bồi thường thiệt hại và áp dụng tình tiết tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả và xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo Lê Minh C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu trên và giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai trình bày quan điểm:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, Thẩm phán, Thư ký trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại tòa án cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Sau khi phân tích tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Lê Minh C cùng tình tiết mới bị cáo có ông nội là liệt sĩ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/NQUBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

xử: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Minh C, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2024/HS-ST ngày 23/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện BT.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, Thẩm phán, Thư ký trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại tòa án cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Minh C tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của bị cáo Vũ Khánh L và những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ của vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở để khẳng định:

Ngày 15/8/2023, Lê Minh C đã giao xe ô tô biển kiểm soát 21A-164.89 cho Vũ Khánh L điều khiển và Bàn Tiến M ngồi ở ghế phụ phía trước. L điều khiển xe từ quán Ốc Sài Gòn đến phường BM rồi rẽ lên cao tốc Nội Bài - Lào Cai đi về hướng huyện BT. Khi đến km 17+850 quốc lộ 4E thuộc địa phận thôn CH, xã SH, huyện BT, do buồn ngủ nên L vừa lái xe vừa ngủ gật, xe ô tô do L điều khiển đã đi sang bên trái đường, lúc này có xe mô tô biển kiểm soát 20B1-517.45 đi ngược chiều do chị Nguyễn Thị Diệu H điều khiển phía sau chở chị Nguyễn Thị Th và cháu Nguyễn Anh D. Xe ô tô do L điều khiển đã đâm vào xe mô tô do chị H điều khiển, sau đó đâm vào 02 cột mốc ở lề đường bên trái. Hậu quả, chị Nguyễn Thị Diệu H bị thương nặng và tử vong ngày 17/8/2023, chị Th và cháu D bị thương với tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể lần lượt là 29% và 96%. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Vũ Khánh L khai tại thời điểm điều khiển xe ô tô, L không có giấy phép lái xe và có nồng độ cồn trong hơi thở là 3,76mg/dl, phạm vào các hành vi bị nghiêm cấm theo khoản 8, 9 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ là: "Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định" và "Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn".

Với hành vi nêu trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2024/HS-ST ngày 23/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện BT, tỉnh Lào Cai xử phạt bị cáo Lê Minh C về tội "*Giao cho người không đủ điều kiện phương tiện tham gia giao thông đường bộ*" theo khoản 2 Điều 264 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù và buộc bị cáo phải bồi thường cho bà Đoàn Thị X 75.000.000 đồng và cháu Nguyễn Hải Y 30.000.000 đồng là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo:

Hành vi của bị cáo Lê Minh C đã xâm phạm đến an toàn công cộng, trật tự công cộng; ngoài ra còn xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác. Việc C giao xe ô tô cho Vũ Khánh L tại thời điểm điều khiển xe ô tô, L không có giấy phép lái xe và C biết L đã uống rượu (Kết quả xét nghiệm sinh hóa ngày 16/8/2023 của Bệnh viện Đa khoa huyện BT kết luận “Định lượng Ethanol (máu) sau khi gây tai nạn của bị cáo Vũ Khánh L có kết quả 3,76 mg/dl”) phạm vào các hành vi bị nghiêm cấm theo khoản 8, 9 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ là: "Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định" và "Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn". Hành vi của bị cáo Lê Minh C đã cấu thành tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 264 Bộ luật Hình sự.

Hành vi này là nguyên nhân dẫn tới việc Vũ Khánh L gây ra hậu quả chết 01 (một) người là chị Nguyễn Thị Diệu H và hậu quả thương tích cho 02 (hai) người là chị Nguyễn Thị Th (tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 29%) và cháu Nguyễn Anh D (tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 96%) với tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của cả hai người là 125%.

Xét thấy, bị cáo Lê Minh C có thân xấu: Bản án số 06/2009/HSST ngày 23/4/2009 của Tòa án nhân dân huyện TY, tỉnh Yên Bái xử phạt Lê Minh C 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Minh C cung cấp thêm chứng cứ mới là giấy xác nhận của UBND xã Y Can về việc bị cáo Lê Minh C là cháu nội của ông Lê Minh A và Chứng nhận Tổ Quốc ghi công Liệt sỹ Lê Minh A, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Tuy nhiên, hậu quả vụ án gây ra hậu quả rất nghiêm trọng, đã gây chết 01 (một) người là chị Nguyễn Thị Diệu H và hậu quả thương tích cho 02 (hai) người là chị Nguyễn Thị Th (tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 29%) và cháu Nguyễn Anh D (tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 96%) với tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của cả hai người là 125%. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo mức án 01 năm 06 tháng tù là phù hợp và đã xem xét toàn diện tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Lê Minh C. Vì vậy, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo C không có căn cứ nên không được chấp nhận.

Đối với kháng cáo có nội dung “Không nhất trí bồi thường cho bị hại H”: Theo quy định tại khoản 3 Điều 601 BLDS năm 2015 “*Chủ sở hữu, người chiếm hữu, sử dụng nguồn nguy hiểm cao độ phải bồi thường thiệt hại cả khi không có lỗi*”. Trong vụ án này, Lê Minh C là chủ sở hữu chiếc xe gây tai nạn mang BKS: 20B1-517.45. Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo C và bị cáo L nhất trí liên đới bồi thường cho bà Đoàn Thị X (mẹ của bị hại H) tổng số tiền là 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng), tức mỗi bị cáo phải bồi thường 75.000.000 đồng (bảy mươi lăm triệu đồng). Tòa án cấp sơ thẩm buộc bị cáo C bồi thường cho bà Đoàn Thị X (mẹ của bị hại H) tổng số tiền là 75.000.000 đồng (bảy mươi lăm triệu đồng) là có

căn cứ và đúng pháp luật. Vì vậy cần giữ nguyên phần bồi thường trách nhiệm dân sự của bị cáo Lê Minh C đối với các bị hại.

Xét thấy Bản án sơ thẩm số 03/2024/HS-ST ngày 23/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện BT, tỉnh Lào Cai xử phạt bị cáo Lê Minh C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội, mức độ nguy hiểm và hậu quả xảy ra về người và tài sản. Bản án đã đảm bảo tính răn đe riêng và phòng ngừa chung, đặc biệt đối với việc đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường bộ vì trong thời gian qua trên địa bàn tình hình giao thông diễn biến rất phức tạp. Như vậy, kháng cáo của bị cáo Lê Minh C là không có căn cứ nên không được chấp nhận.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo Lê Minh C không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/NQUBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Minh C. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2024/HS-ST ngày 23/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện BT, tỉnh Lào Cai về phần hình phạt đối với bị cáo Lê Minh C như sau:

Tuyên bố bị cáo Lê Minh C phạm tội “*Giao cho người không đủ điều kiện phương tiện tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 264; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Minh C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 288, 584, 591, 601 Bộ luật Dân sự:

Bị cáo Lê Minh C có trách nhiệm bồi thường cho bà Đoàn Thị X số tiền là 75.000.000 đồng, bồi thường cho cháu Nguyễn Hải Y tiền tổn thất tinh thần là 30.000.000 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bị cáo Lê Minh C còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Minh C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lào Cai;
- Sở Tư pháp;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh;
- CQTHAHS CA huyện BT;
- CQĐT CA huyện BT;
- TAND huyện BT;
- VKSND huyện BT;
- Chi cục THADS huyện BT;
- Bị cáo;
- UBND thị trấn CP;
- Lưu hồ sơ - AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Lâm Hồng

THẨM PHÁN

**THẨM PHÁN – CHỦ
TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Minh Quán

Trương Quyết Thắng

Phùng Lâm Hồng

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lào Cai;
- Sở Tư pháp;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh;
- CQTHAHS CA huyện Bảo Thắng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHỨC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- *CQĐT CA huyện Bảo Thắng;*
- *TAND huyện Bảo Thắng;*
- *VKSND huyện Bảo Thắng;*
- *Chi cục THADS huyện Bảo Thắng;*
- *Bị cáo;*
- *UBND thị trấn Cổ Phúc;*
- *Lưu hồ sơ - AV.*

Phùng Lâm Hồng